

QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TẠI PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Public Investment Capital Management at the Department of Finance and Planning of Binh Chanh District, Ho Chi Minh City

Tạ Trung Hiếu¹ và Trần Thị Kỳ²

¹Học viên cao học Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Tây Ninh, Việt Nam

²Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Tây Ninh, Việt Nam

tthieu.binhchanh@tphcm.gov.vn

Tóm tắt — Đầu tư công giữ vai trò then chốt trong phát triển kinh tế – xã hội. Nghiên cứu tập trung phân tích thực trạng quản lý vốn đầu tư công tại Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2022–2024. Kết quả cho thấy công tác lập kế hoạch, phân bổ và giải ngân vốn còn hạn chế, cần cải thiện. Tác giả đề xuất các giải pháp như: nâng cao chất lượng lập kế hoạch, tăng cường giám sát giải ngân và nâng cao năng lực cán bộ. Nghiên cứu là tài liệu tham khảo hữu ích cho các địa phương có điều kiện tương tự.

Abstract — Public investment plays a crucial role in socio-economic development. This study analyzes the current situation of public investment capital management at the Department of Finance and Planning of Binh Chanh District, Ho Chi Minh City, during 2022–2024. Findings show limitations in planning, allocation, and disbursement processes. The study proposes solutions such as improving investment planning quality, strengthening monitoring and disbursement supervision, and enhancing staff capacity. The results provide practical implications for localities with similar conditions.

Từ khóa — Đầu tư công, quản lý vốn, giải ngân, ngân sách Nhà nước.

1. Giới thiệu

Đầu tư công đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội, đặc biệt tại các đô thị lớn như TP. Hồ Chí Minh. Những năm gần đây, huyện Bình Chánh đã có nhiều nỗ lực trong quản lý và giải ngân vốn đầu tư công, góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng sống và hoàn thành mục tiêu huyện nông thôn mới. Tuy nhiên, công tác giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn nhiều bất cập như tiến độ chậm, điều chỉnh dự án kéo dài, vướng mắc trong đền bù, giải phóng mặt bằng và sự thiếu chủ động của một số chủ đầu tư.

Một phần nguyên nhân xuất phát từ quy định pháp lý còn chồng chéo, chưa phân cấp thẩm quyền rõ ràng, cùng với việc kế hoạch vốn chưa sát nhu cầu thực tế. Bên cạnh đó, mô hình tăng trưởng và quan niệm về vai trò của Nhà nước trong đầu tư công còn bất cập, dẫn đến đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, phát sinh lãng phí và nợ đọng xây dựng cơ bản.

Trong bối cảnh Chính phủ đang đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư công, việc nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công tại địa phương là yêu cầu cấp thiết. Từ thực tiễn đó, bài viết lựa chọn chủ đề “Quản lý vốn đầu tư công tại Phòng Tài chính

Kế hoạch huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh” nhằm phân tích thực trạng, làm rõ những tồn tại và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm Ngân sách Nhà nước

Ngân sách Nhà nước đóng vai trò là công cụ tài chính quan trọng trong hệ thống quản lý kinh tế vĩ mô, là nền tảng cho hoạt động điều hành kinh tế – xã hội của một quốc gia. Có nhiều khái niệm về Ngân sách Nhà nước (NSNN), tuy nhiên trong nghiên cứu này tác giả sử dụng khái niệm được thể hiện trong Luật NSNN (2015) và Luật NSNN (2025). Theo Luật NSNN (2025), NSNN được định nghĩa là “toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước”.

Từ khái niệm này, NSNN bao gồm hai yếu tố chính: thu ngân sách (các nguồn thu từ thuế, phí, lệ phí, vay nợ, viện trợ và các nguồn thu hợp pháp khác) và chi ngân sách (các khoản chi phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, và cung cấp dịch vụ công). NSNN là công cụ tài chính quan trọng để Nhà

nước thực hiện chức năng điều tiết, phân phối lại nguồn lực và đảm bảo phát triển kinh tế – xã hội [1–3].

2.2. Sự cần thiết phải tăng cường quản lý Ngân sách Nhà nước

Vốn đầu tư công là tiền từ thuế, phí của nhân dân giao cho Nhà nước quản lý và sử dụng. Tuy nhiên, hiệu quả đến đâu lại phụ thuộc trực tiếp vào năng lực tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương, nhất là cấp huyện. Do đó, nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công là yêu cầu cấp thiết [7–8].

Đầu tư công là công cụ trọng yếu để thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Đầu tư công tập trung vào các lĩnh vực hạ tầng, y tế, giáo dục, môi trường, là nền tảng để thu hút đầu tư tư nhân và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Đầu tư công giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông thôn mới, giảm nghèo. Nếu quản lý kém hiệu quả sẽ dẫn đến tình trạng dự án dàn trải, chậm tiến độ, chất lượng thấp, không phát huy được hiệu quả như kỳ vọng [9].

Nguồn lực đầu tư công là hữu hạn, trong khi nhu cầu đầu tư ngày càng cao. Trong bối cảnh ngân sách nhà nước giới hạn, việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công là cách để tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí và nợ đọng vốn xây dựng cơ bản. Cần tập trung vốn vào các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa, đặc biệt là hệ thống hạ tầng chiến lược như giao thông, đô thị, giáo dục, y tế.

– Thứ ba, góp phần nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm và phòng ngừa tiêu cực. Quản lý hiệu quả sẽ giảm thiểu thất thoát, tham nhũng, lợi ích nhóm, đảm bảo công bằng trong tiếp cận nguồn lực đầu tư. Đồng thời, tăng trách nhiệm giải trình của các bên liên quan và nâng cao hiệu quả quản trị của chính quyền cấp huyện, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền [10].

Tạo động lực cho tăng trưởng và thu hút đầu tư xã hội. Vốn đầu tư công có tính dẫn dắt và lan tỏa lớn. Theo thống kê, 1 đồng vốn đầu tư công có thể kéo theo 1,61 đồng vốn đầu tư ngoài nhà nước, cho thấy vai trò kích hoạt của đầu tư công với nền kinh tế. Do đó, việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn sẽ giúp thu hút tối đa các nguồn lực xã hội, thúc đẩy tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều bất định.

Khắc phục những bất cập trong thực tiễn triển khai dự án đầu tư công. Tình trạng “xin – cho”, đầu tư dàn trải, trì trệ, sợ trách nhiệm đang làm giảm hiệu quả đầu tư công. Vì vậy, cần phát

huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý, đồng thời thực hiện phân cấp hợp lý, tra – giám sát – đánh giá để quản lý chặt chẽ từ khâu đề xuất đến khi đưa dự án vào sử dụng [10].

2.3. Tổng quan các công trình nghiên cứu trước

Nguyễn Thị Ánh Hồng (2022) nghiên cứu quản lý nhà nước về xây dựng nông thôn mới ở huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Nghiên cứu đã phân tích, đánh giá một cách khách quan thực trạng quản lý nhà nước về thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017–2020 trên địa bàn huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi và đề xuất giải pháp quản lý nhà nước đối với xây dựng nông thôn mới như củng cố tổ chức bộ máy, bồi dưỡng cán bộ và thực hiện điều hành, quản lý về xây dựng nông thôn mới; đổi mới phương thức huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới; tăng cường đầu tư nâng chất các tiêu chí xây dựng nông thôn mới [14].

Nghiên cứu trước của Mạc Văn Anh (2022), Quản lý nhà nước về đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Nghiên cứu đã phân tích đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016–2020 và đề xuất phương hướng, giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về đầu tư công như: hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách; nâng cao hiệu quả xây dựng, thẩm định quy hoạch đầu tư công; tăng cường trong quản lý thẩm định dự án đầu tư công [15].

Hoàng Thị Hồng Hạnh (2023), nghiên cứu quản lý đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách nhà nước tại tỉnh Vĩnh Phúc: Thực trạng và giải pháp. Nghiên cứu đã phân tích khách quan thực trạng về quản lý vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Vĩnh Phúc trong giai đoạn 2020–2022. Sử dụng phương pháp đa chiều để đánh giá, tình hình quản lý đầu tư công đã được xác định rõ các điểm mạnh và yếu của tỉnh. Đề xuất nhiều giải pháp để tăng cường quản lý vốn đầu tư công như hoàn thiện quy trình quản lý vốn đầu tư công, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Những công trình khoa học đã công bố tác giả thu thập được cho thấy không trùng lặp với các đề tài trước đó hoặc về thời gian giai đoạn 2022–2024 hoặc về không gian (tại phòng Tài chính Kế hoạch, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh). Nhìn chung các nghiên cứu có giá trị khoa học cao, được tiếp cận với nhiều cách khác nhau, phạm vi nghiên cứu khác nhau, bằng

việc kết hợp các phương pháp quan sát, thu thập dữ liệu, phương pháp tổng hợp, phương pháp so sánh đối chiếu để đánh giá về thực trạng quản lý đầu tư công từ vốn ngân sách nhà nước. Qua thực tế tác giả nhận thấy, đề tài được lựa chọn nghiên cứu là cần thiết nhằm tìm giải pháp tập trung đầy đủ, kịp thời giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022–2024 [16].

3. Thực trạng quản lý vốn đầu tư công tại huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022–2024

3.1. Thực trạng

Năm 2024, huyện Bình Chánh tiếp tục ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong phát triển kinh tế xã hội. Tổng giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ ước đạt 17.544 tỷ đồng, tăng 14,8% so với năm 2023 và đạt 101,6 % kế hoạch. Các ngành có tốc độ tăng trưởng nổi bật gồm bán buôn, bán lẻ (8.472 tỷ đồng, tăng 15,1 %), dịch vụ lưu trú, ăn uống (3.329 tỷ đồng, tăng 16,5 %) và du lịch, vận tải – kho bãi. Đặc biệt, hoạt động du lịch địa phương được đẩy mạnh thông qua các

chương trình kích cầu, bảo tồn làng nghề, phát triển sản phẩm đặc trưng; thu hút 118.850 lượt khách, tăng 179,53 % so với cùng kỳ.

Trong lĩnh vực công nghiệp – xây dựng, giá trị sản xuất ước đạt 72.431 tỷ đồng, tăng 8,2 %, vượt 101 % kế hoạch. Các ngành công nghiệp chủ lực như cơ khí chế tạo, hóa chất, nhựa, chế biến thực phẩm và ngành truyền thống như dệt, may mặc, giày da đều có mức tăng trưởng khá. Hoạt động khuyến công được triển khai hiệu quả, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, cải tiến sản phẩm và tham gia bình chọn sản phẩm tiêu biểu cấp thành phố và quốc gia.

Giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản ước đạt 1.222 tỷ đồng, tăng 2,3 % so với cùng kỳ. Nhiều mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao như rau thủy canh, lúa hữu cơ, mai vàng... đang được triển khai nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và bảo vệ môi trường. Huyện tập trung phát triển làng hoa kiểng với tổng diện tích gần 802 ha, triển khai hiệu quả công tác kiểm tra môi trường nuôi thủy sản và hỗ trợ nước tưới trong điều kiện thời tiết bất lợi.

Bảng 1. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2022–2024

Chỉ tiêu	2022	2023	2024	2023/2022		2024/2023	
				±	%	±	%
Kế hoạch (tỷ đồng)	1.173	658	3.157	-515	56,1	2.499	480,2
Giải ngân (tỷ đồng)	1.120	650	3.021	-470	58	2.371	464,8
Tỷ lệ giải ngân (%)	95,50	98,80	95,30		+3,3		-3,5

(Nguồn: Phòng Tài Chính Kế hoạch huyện Bình Chánh)

Bảng 2. Số dự án được thẩm định, thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình giai đoạn 2022–2024

Chỉ tiêu	2022	2023	2024	2023/2022		2024/2023	
				±	%	±	%
Số dự án được thẩm định, thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình (dự án)	85	103	141	18	121,2	38	137
Tổng dự án đạt tiêu chuẩn (dự án)	80	99	134	19	123,8	35	135,4
Tỷ lệ dự án đạt tiêu chuẩn (%)	94,1	96,1	95	+2	-	-1,1	-

(Nguồn: Phòng Tài Chính Kế hoạch huyện Bình Chánh)

Về xây dựng nông thôn mới, đến cuối năm 2024, huyện có 12/14 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, đang hoàn thiện hồ sơ công nhận đối với 2 xã còn lại. Huyện đạt 5/9 tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao và đang nỗ lực hoàn thành 4 tiêu chí còn thiếu trong năm 2025. Nhiều hoạt động hỗ trợ an sinh như học bổng, BHYT, phương tiện học tập, chiếu sáng, chữa cháy với kinh phí hơn 10 tỷ đồng đã được triển khai đồng bộ. Ngoài ra, huyện tiếp tục nâng cao hiệu quả Chương trình OCOP, đến nay có tổng cộng 52

sản phẩm được công nhận (10 sản phẩm 4 sao và 42 sản phẩm 3 sao), vượt chỉ tiêu đề ra.

Công tác xúc tiến thương mại – đầu tư được chú trọng. Huyện tổ chức các hội chợ, triển lãm OCOP, tiếp xúc doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt đón tiếp các đoàn đầu tư từ Nhật Bản, kết nối hợp tác với thành phố Sa Đéc (Đồng Tháp) trong phát triển sản phẩm nông nghiệp, du lịch sinh thái và làng nghề. Một số doanh nghiệp quan tâm đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, y tế đang

được hỗ trợ thủ tục và tư vấn tiếp cận địa bàn. Những kết quả trên cho thấy nỗ lực của huyện Bình Chánh trong việc phát triển kinh tế xã hội toàn diện, bền vững đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của TP. Hồ Chí Minh.

Năm 2022, tổng kế hoạch vốn là 1.173 tỷ đồng, đến năm 2023 giảm xuống 658 tỷ đồng (giảm 515 tỷ đồng, tương đương 56,1 %). Tuy nhiên, sang năm 2024, kế hoạch vốn tăng đột biến lên 3.157 tỷ đồng, gấp gần 5 lần so với năm trước (tăng 2.499 tỷ đồng, tương đương 480,2%).

Về kết quả giải ngân năm 2022 đạt 1.120 tỷ đồng, giảm xuống còn 650 tỷ đồng trong năm 2023, sau đó tăng mạnh lên 3.021 tỷ đồng vào năm 2024. Mặc dù có sự biến động lớn về quy mô vốn, tỷ lệ giải ngân qua các năm vẫn duy trì ở mức cao: 95,5 % năm 2022, 98,8 % năm 2023 và 95,3 % năm 2024. Điều này phản ánh năng lực điều hành, tổ chức thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của huyện là khá ổn định và hiệu quả, kể cả trong bối cảnh khối lượng vốn tăng mạnh.

Huyện Bình Chánh đã chủ động phân bổ và tổ chức giải ngân vốn đầu tư công linh hoạt theo từng năm, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Lượng dự án được thẩm định, thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình tại Huyện Bình Chánh có xu hướng tăng đều qua các năm. Cụ thể, năm 2022 có 85 dự án được thẩm định; con số này tăng lên 103 dự án trong năm 2023 tăng 18 dự án, tương đương 121,2 % và đạt 141 dự án vào năm 2024 tăng 38 dự án so với năm 2023, tương đương 137 %.

Số dự án đạt tiêu chuẩn theo quy định cũng tăng tương ứng, từ 80 dự án năm 2022 lên 99 dự án năm 2023 và 134 dự án năm 2024. Tỷ lệ các dự án đạt tiêu chuẩn luôn ở mức cao, dao động từ 94,1% đến 96,1%, cho thấy chất lượng hồ sơ thiết kế và công tác chuẩn bị đầu tư ngày càng được chú trọng.

Bảng 3. Công tác kiểm tra, giám sát đầu tư công giai đoạn 2022–2024

Chỉ tiêu	2022	2023	2024	2023/2022		2024/2023	
				±	%	±	%
Số dự án được rà soát, kiểm tra ((dự án))	45	59	78	14	131,1	19	132,2
Tổng dự án được phê duyệt (dự án)	85	103	141	18	121,2	38	137
Các dự án chậm tiến độ (dự án)	6	5	4	-1	83,3	-1	80
Tỷ lệ dự án được rà soát (%)	52,9	57,3	55,3	+4,4		-2	
Tỷ lệ dự án chậm tiến độ (%)	7,1	4,9	2,8	-2,2		-2	

(Nguồn: Phòng Tài Chính Kế hoạch huyện Bình Chánh)

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư công tại Huyện Bình Chánh được tăng cường qua từng năm, phù hợp với xu hướng mở rộng quy mô đầu tư. Cụ thể, số dự án được rà soát, kiểm tra tăng từ 45 dự án năm 2022 lên 59 dự án năm 2023 và 78 dự án năm 2024, tương ứng mức tăng lần lượt là 31,1% và 32,2%. Điều này phản ánh sự chủ động của địa phương trong việc kiểm soát chất lượng và tiến độ các dự án đầu tư công.

Tỷ lệ dự án được rà soát so với tổng số dự án được phê duyệt dao động từ 52,9% đến 57,3%, cho thấy hơn một nửa số dự án hằng năm đều được giám sát trực tiếp. Bên cạnh đó, số lượng và tỷ lệ dự án chậm tiến độ có xu hướng giảm dần, từ 6 dự án (7,1%) năm 2022 xuống còn 4 dự án (2,8%) vào năm 2024. Kết quả này cho thấy hiệu quả quản lý đầu tư công ngày càng được cải thiện, giúp hạn chế tình trạng trì trệ, kéo dài thời gian thi công.

Bảng 4. Công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư công giai đoạn 2022–2024

Chỉ tiêu	2022			2023			2024		
	Kế hoạch	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch	Giải ngân	Tỷ lệ (%)
Nguồn vốn ngân sách thành phố (tỷ đồng)	849,615	808,932	95,21	450,474	444,913	98,77	2.499,300	2.375,170	95,03

Nguồn vốn ngân sách địa phương (tỷ đồng)	290,368	274,123	94,40	194,320	191,583	98,59	530,712	505,181	95,19
Nguồn vốn ngân sách xã (tỷ đồng)	25,423	23,912	94,06	12,278	11,738	95,60	35,501	33,256	93,68
Nguồn vốn trung ương (tỷ đồng)	7,294	6,678	91,53	0,542	0,507	93,53	91,900	85,660	93,21
Tổng cộng (tỷ đồng)	1.172,700	1.120,310	95,53	657,614	649,953	98,84	3,157.413	3,021.267	95,30

(Nguồn: Phòng Tài Chính Kế hoạch huyện Bình Chánh)

Công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư công tại Huyện Bình Chánh giai đoạn 2022–2024 đạt kết quả tích cực. Trong ba năm, tỷ lệ giải ngân đều duy trì ở mức cao, lần lượt đạt 95,53% năm 2022, 98,84 % năm 2023 và 95,30 % năm 2024 thấy sự nỗ lực trong công tác điều hành và quản lý đầu tư công của địa phương. Nguồn vốn ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh chiếm tỷ trọng lớn nhất và luôn đạt tỷ lệ giải ngân trên 95%, phản

ánh vai trò chủ lực trong cơ cấu đầu tư công. Nguồn vốn ngân sách huyện và xã được giải ngân tương đối hiệu quả, dao động từ 93 % đến 98 %, cho thấy khả năng phối hợp tốt giữa các cấp chính quyền. Mặc dù nguồn vốn Trung ương có quy mô nhỏ hơn, song cũng đạt tỷ lệ giải ngân khá trung bình trên 91%, góp phần hỗ trợ thực hiện các dự án trọng điểm.

Bảng 5. Tình hình quyết toán vốn đầu tư công giai đoạn 2022–2024

Năm	Công trình hoàn thành được thẩm tra phê duyệt quyết toán				
	Tổng số công trình	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Giá trị chủ đầu tư đề nghị (tỷ đồng)	Giá trị quyết toán được duyệt (tỷ đồng)	+/-
2022	8	137,580	137,580	133,125	-4,454
2023	14	120,894	120,894	114,922	-5,972
2024	11	114,657	114,657	109,651	-5,006

(Nguồn: Phòng Tài Chính Kế hoạch huyện Bình Chánh)

Tổ dự án, công trình, hạng mục công trình hoàn thành cần thẩm tra và phê duyệt quyết toán mỗi năm có sự biến động theo tình hình đầu tư, xây dựng dự án. Đồng thời có thể thấy công tác quyết toán vốn đầu tư công công trình dự án hoàn thành những năm qua trên địa bàn huyện còn chậm. Cụ thể năm 2022 chỉ thẩm tra được 8 công trình trên tổng số 11 công trình, năm 2023 thẩm tra 14 trên tổng số 16 công trình, năm 2024 thẩm tra 11 trên 14 công trình lập báo cáo quyết toán nộp cho cơ quan tài chính huyện chậm, cơ quan tài chính huyện chậm thẩm tra và vì vậy việc phê duyệt quyết toán chậm, gây nên tồn đọng.

Các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện trong thời gian này có mức VĐT thấp, nhưng số lượng công trình nhiều. Mà thủ tục quyết toán về mặt hồ sơ của các công trình dù là nhỏ cũng yêu cầu phải đầy đủ thủ tục và trình tự như những công trình có giá trị lớn.

Năng lực Ban Quản lý dự án ĐTXD còn yếu, nhiều công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng

song Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Hưng Hà không hoàn tất được hồ sơ. Một phần do khối lượng công việc nhiều, trong khi đó năng lực có hạn.

Về cán bộ thẩm tra quyết toán của chính quyền huyện ở thời gian này quá mỏng, cả huyện chỉ có hai người kiêm nhiệm, một cán bộ thẩm tra khối lượng và một cán bộ thẩm tra giá. Hơn thế nữa trình độ của cán bộ thẩm tra quyết toán cũng có mức độ nhiều khi không bắt kịp được công việc.

Công tác quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn còn nhiều hạn chế song đã có những tiến bộ đáng kể, từ chỗ chậm quyết toán ở giai đoạn năm 2023 thì những năm gần đây tiến độ quyết toán nhanh hơn, nhất là từ khi huyện tăng cường các cán bộ được bố trí thẩm tra quyết toán có chuyên môn về lĩnh vực hơn.

4. Đánh giá chung về hiệu quả quản lý vốn đầu tư công trên địa bàn huyện Bình Chánh,

Thành phố Hồ Chí Minh

4.1. Những kết quả đạt được

Tỷ lệ giải ngân cao và ổn định trong 3 năm, tỷ lệ giải ngân luôn đạt mức cao 95,5 % (2022), 98,8 % (2023), 95,3 % (2024), cho thấy hiệu quả điều hành và tổ chức thực hiện. Đây là kết quả của việc bám sát tiến độ, đẩy nhanh thủ tục đầu tư và tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị.

Nguồn vốn được phân bổ linh hoạt, huyện đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và phân bổ vốn theo sát nhu cầu thực tế của từng dự án, góp phần hạn chế tình trạng dàn trải, lãng phí nguồn lực. Việc điều chuyển vốn giữa các dự án chậm sang các dự án có tiến độ tốt được thực hiện linh hoạt, kịp thời.

Giám sát, kiểm tra được tăng cường số dự án được rà soát, kiểm tra tăng từ 45 dự án (2022) lên 78 dự án (2024), tỷ lệ dự án chậm tiến độ giảm từ 7,1% còn 2,8%. Công tác kiểm tra, giám sát giúp phát hiện sớm vướng mắc để xử lý, nâng cao hiệu quả đầu tư công.

Chất lượng dự án được cải thiện từ 85 dự án thẩm định năm 2022 tăng lên 141 dự án năm 2024; tỷ lệ đạt tiêu chuẩn đạt từ 94,1% đến 95%. Điều này cho thấy chất lượng hồ sơ thiết kế, dự toán và năng lực lập dự án của các đơn vị ngày càng được nâng cao.

Tác động rõ nét đến phát triển kinh tế – xã hội đầu tư công góp phần quan trọng vào 21/22 chỉ tiêu KTXH được hoàn thành, 11 chỉ tiêu vượt kế hoạch, thu NSNN đạt 3.900 tỷ đồng. Nhiều công trình giao thông, giáo dục, y tế được đưa vào sử dụng đã cải thiện rõ rệt đời sống dân cư.

Nâng cao an sinh xã hội nhờ sử dụng vốn hiệu quả, công tác giảm nghèo được đẩy mạnh, cơ bản xóa hết hộ nghèo, hỗ trợ các đối tượng chính sách, gia đình khó khăn. Huyện từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, phát triển bền vững.

4.2. Những mặt tồn tại, hạn chế

Chậm trễ trong bồi thường, giải phóng mặt bằng nhiều dự án bị ảnh hưởng do chậm xác định nguồn gốc đất, chưa hoàn tất thủ tục pháp lý, gây kéo dài thời gian thực hiện. Một số hộ dân không đồng thuận đơn giá đền bù, làm phát sinh khiếu nại và đình trệ tiến độ bàn giao mặt bằng.

Tiến độ quyết toán, hồ sơ trình quyết toán còn chậm, nhiều dự án hoàn thành chưa tất toán kịp thời. Điều này ảnh hưởng đến đánh giá hiệu quả đầu tư, gây khó khăn trong việc khóa sổ và cân đối vốn đầu tư các năm sau.

Phân bổ vốn chưa sát thực khi năm 2022 vốn giao cao hơn nhu cầu 190 tỷ đồng, dẫn đến tỷ lệ giải ngân thấp và phải điều chỉnh kế hoạch. Việc phân bổ chưa sát thực tế còn xuất phát từ khâu dự báo nhu cầu vốn chưa chính xác, thiếu linh hoạt.

Thiếu đồng bộ thực hiện, có trường hợp dự án chậm do vướng mắc giữa chủ đầu tư và nhà thầu thi công, đặc biệt trong khâu giải trình kỹ thuật, điều chỉnh thiết kế. Một số dự án triển khai chậm do chưa rõ đầu mối điều phối giữa các phòng ban liên quan.

Chưa tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý hậu giải ngân còn thủ công, thiếu liên kết dữ liệu giữa các bộ phận. Việc số hóa hồ sơ đầu tư và áp dụng phần mềm quản lý đầu tư công chưa được triển khai rộng rãi, gây khó khăn trong công tác giám sát, báo cáo.

Nguồn lực chưa được khai thác đầy đủ, một số nguồn vốn Trung ương bổ sung không kịp thời đầu năm, gây khó khăn cho tiến độ khởi công. Bên cạnh đó, việc huy động nguồn vốn đối ứng từ xã, doanh nghiệp còn hạn chế.

Khó khăn trong thủ tục đầu tư, nhiều dự án vướng mắc khi điều chỉnh tổng mức đầu tư, thay đổi pháp lý hồ sơ kỹ thuật. Việc xin chủ trương điều chỉnh kéo dài thời gian làm thủ tục, làm chậm tiến độ giải ngân vốn.

Năng lực nhà thầu còn hạn chế, có đơn vị đình chỉ do vi phạm hợp đồng, thi công chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng. Một số nhà thầu thiếu nhân lực và máy móc thiết bị, làm ảnh hưởng đến tiến độ công trình trọng điểm.

Đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu, một số công chức làm đầu tư còn yếu chuyên môn, chưa theo kịp quy trình giải ngân, thẩm định. Tình trạng luân chuyển cán bộ liên tục khiến công việc không liên mạch, thiếu tính kế thừa và chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư công.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

5.1. Định hướng phát triển

Năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện đã được Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2025 trên địa bàn huyện với tổng kế hoạch vốn là 4.573,866 tỷ đồng với 330 dự án. Cụ thể vốn tập trung ngân sách thành phố là 1.359,866 tỷ đồng; vốn bổ sung có mục tiêu là 2.612,972 tỷ đồng; vốn nông thôn mới là 355,028 tỷ đồng; vốn bổ sung cân đối 246 tỷ đồng.

5.2. Giải pháp đẩy nhanh bồi thường, giải phóng mặt bằng

Tăng cường vai trò Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp Phòng Tài nguyên Môi trường và UBND các xã; công khai minh bạch phương án bồi thường theo Luật Đất đai 2024; ban hành văn bản chỉ đạo riêng cho từng dự án.

Điều kiện thực hiện cần có sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện; phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban và xã; nguồn lực tài chính cho bồi thường kịp thời.

Tính khả thi cao vì huyện đã có Trung tâm Phát triển quỹ đất và bộ máy hiện hữu, chỉ cần tăng cường phối hợp và chỉ đạo cụ thể.

Lợi ích dự kiến giúp giảm đáng kể dự án chậm tiến độ do vướng mặt bằng, tăng tỷ lệ giải ngân, đẩy nhanh đưa công trình vào sử dụng, góp phần nâng cao đời sống dân cư.

5.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công

Tăng cường vai trò của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện trong việc phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, ủy ban nhân dân các xã để hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai niêm yết công khai, minh bạch phương án bồi thường theo đúng quy định tại Điều 69 Luật Đất đai (2024) và các văn bản hướng dẫn. Ngoài ra, ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cần ban hành văn bản chỉ đạo riêng về đẩy nhanh tiến độ GPMB cho từng dự án cụ thể.

Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng rà soát toàn bộ dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán, lập danh mục và kế hoạch xử lý theo thứ tự ưu tiên. Cần thực hiện nghiêm chỉ đạo tại Công văn số 1354/BTC–ĐT ngày 09/02/2023 của Bộ Tài chính về đẩy nhanh quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công. Xây dựng biểu mẫu báo cáo tiến độ định kỳ theo quý.

Thực hiện lập kế hoạch đầu tư công hằng năm bám sát nguyên tắc tại Điều 54 Luật Đầu tư công 2019, có đánh giá sát năng lực thực hiện và giải ngân của từng dự án. Khuyến khích áp dụng phần mềm quản lý danh mục đầu tư có tích hợp báo cáo tiến độ. Đồng thời, Ban điều hành kế hoạch vốn huyện cần ban hành quy trình nội bộ để rà soát, điều chỉnh vốn giữa năm linh hoạt theo Quyết định 638/QĐ–BKHT.

Tăng cường vai trò điều phối của Chủ đầu tư, yêu cầu tổ chức họp giao ban định kỳ với các đơn vị thi công, tư vấn thiết kế, giám sát, đơn vị cấp phép. Ủy Ban nhân dân huyện nên ban hành Quy

chế phối hợp liên thông giữa các phòng ban liên quan để xử lý nhanh thủ tục đầu tư và giải ngân vốn. Áp dụng chế tài xử lý khi đơn vị chậm phối hợp làm ảnh hưởng tiến độ chung.

Triển khai áp dụng phần mềm quản lý đầu tư công và giám sát giải ngân tích hợp (theo Thông tư 12/2020/TT–BKHT). Cập nhật đồng bộ dữ liệu lên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công. Đào tạo chuyên sâu cho cán bộ tài chính kế hoạch và chủ đầu tư sử dụng các hệ thống như e–GP, QLĐTC. Tăng cường giao ban số và báo cáo tiến độ trên nền tảng điện tử.

Chủ động làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước để nắm thông tin bổ sung vốn, điều chỉnh kế hoạch sớm. Đồng thời, tăng cường huy động vốn hợp pháp khác như vốn xã hội hóa, vốn tài trợ theo Nghị định 45/2021/NĐ–CP về hợp tác công tư (PPP). Hỗ trợ các xã trong việc lập kế hoạch đầu tư cấp cơ sở đúng quy trình và hợp lệ.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan để được hướng dẫn cụ thể trong việc điều chỉnh chủ trương đầu tư, tổng mức đầu tư. Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành hướng dẫn chi tiết các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án quy mô nhỏ để rút ngắn thời gian xử lý. Thực hiện phân loại dự án theo nhóm A, B, C theo Luật Đầu tư công để ưu tiên xử lý các dự án nhóm C.

Tăng cường công tác đấu thầu cạnh tranh, minh bạch theo Luật Đấu thầu 2013 và Thông tư 08/2022/TT–BKHT. Tổ chức đánh giá, xếp hạng năng lực nhà thầu định kỳ. Chỉ định nhà thầu phải có hồ sơ năng lực rõ ràng, cam kết tiến độ, chất lượng. Trường hợp vi phạm hợp đồng, cần xử lý nghiêm và không cho tham gia đấu thầu trong các năm tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện Bình Chánh, Báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công các năm 2022, 2023, 2024, Bình Chánh, 2024.
- [2] Chính phủ, Báo cáo số 243/BC–CP ngày 16/7/2021 về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016–2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021–2025, Hà Nội, 2021.
- [3] Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Công văn số 4739/UBND ngày 28/12/2022 về báo cáo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, Bình Chánh, 2022.
- [4] Đ. T. Hồng, Tài liệu giảng dạy môn Tài chính tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, 2023.

- [5] Chính phủ, *Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước*, Hà Nội, 2016.
- [6] Chính phủ, *Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công*, Hà Nội, 2020.
- [7] Chính phủ, *Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng*, Hà Nội, 2021.
- [8] Chính phủ, *Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng*, Hà Nội, 2021.
- [9] Chính phủ, *Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng*, Hà Nội, 2021.
- [10] Chính phủ, *Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng*, Hà Nội, 2023.
- [11] Chính phủ, *Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu*, Hà Nội, 2024.
- [12] N. M. Phong, “Nỗ lực giải ngân vốn đầu tư công năm 2023,” *Tạp chí Ngân hàng*, tháng 9, 2023.
- [13] N. T. Cánh, *Đầu tư công, đầu tư tư nhân và tăng trưởng kinh tế: Lý thuyết và các nghiên cứu thực nghiệm*. TP. Hồ Chí Minh: Nxb. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2018.
- [14] P. T. T. Bình, “Đầu tư công Việt Nam năm 2022 và gợi ý một số giải pháp,” *Tạp chí Ngân hàng*, tháng 1, 2023.
- [15] Quốc hội, *Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng*, Hà Nội, 2014.
- [16] Quốc hội, *Luật Đầu tư công*, Hà Nội, 2024.
- [17] Quốc hội, *Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023*, Hà Nội, 2023.
- [18] Quốc hội, *Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015*, Hà Nội, 2015.
- [19] Quốc hội, *Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH13 ngày 25/6/2025*, Hà Nội, 2025.
- [20] T. T. Kỳ, *Tài liệu giảng dạy môn Tài chính công*, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, 2023.
- [21] Bộ Tài chính, *Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thi hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP*, Hà Nội, 2016.
- [22] Thủ tướng Chính phủ, *Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021 về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021–2025*, Hà Nội, 2021.